

Kiểm tra tổng hợp Tin học Lớp 10

Môn: Tin học · Lớp 10 · Thời gian làm bài: 30 phút · Số câu: 20

Họ và tên: Lớp: Số báo danh:

Đề tổng hợp nhiều chủ đề, phù hợp ôn tập cuối kỳ.

Câu 1. Cho $a = [3, 8, 1, 6]$. Lệnh `print(a[2])` in ra giá trị nào?

Trả lời:

Câu 2. Ghép toán tử Python với ý nghĩa:

(Nối mỗi ý ở cột A với một ý phù hợp ở cột B)

Cột A

1. ==

2. !=

3. **

4. and

Cột B

a. So sánh bằng

b. Lũy thừa

c. Phép và logic

d. So sánh khác

Ghép: 1 - ...; 2 - ...; 3 - ...; 4 - ...

Câu 3. Giao thức nào dùng để truyền tải trang web có mã hóa bảo mật?

A. HTTP

B. HTTPS

C. FTP

D. SMTP

Câu 4. Biểu diễn số thập phân 13 trong hệ nhị phân.

Trả lời:

Câu 5. Kết quả phép cộng nhị phân $0110_2 + 0011_2$ đổi sang hệ thập phân bằng bao nhiêu?

Trả lời:

Câu 6. Một ảnh đen trắng kích thước 100×80 điểm ảnh, mỗi điểm ảnh dùng 1 bit. Dung lượng ảnh là bao nhiêu byte?

Trả lời:

Câu 7. Mạng máy tính trong phạm vi một tòa nhà, trường học được gọi là:

A. WAN

B. LAN

C. Internet

D. MAN

Câu 8. Điện toán đám mây (Cloud computing) là:

A. việc lưu trữ dữ liệu chỉ trên USB

B. cung cấp tài nguyên tính toán, lưu trữ qua Internet theo nhu cầu

C. một loại virus máy tính

D. phần mềm soạn thảo văn bản

Câu 9. Ghép loại giấy phép/phần mềm với đặc điểm:

(Nối mỗi ý ở cột A với một ý phù hợp ở cột B)

Cột A

1. Phần mềm thương mại
2. Phần mềm mã nguồn mở
3. Phần mềm miễn phí (freeware)
4. Creative Commons

Cột B

- a. Phải mua bản quyền để sử dụng
- b. Được xem, sửa và phân phối mã nguồn theo giấy phép
- c. Giấy phép chia sẻ tác phẩm sáng tạo
- d. Dùng miễn phí nhưng thường không công khai mã nguồn

Ghép: 1 - ...; 2 - ...; 3 - ...; 4 -

Câu 10. Lệnh nào thêm phần tử 5 vào cuối danh sách a?

- A. a.add(5) B. a.append(5) C. a.insert(5) D. a.push(5)

Câu 11. Hành vi nào sau đây vi phạm bản quyền?

- A. Trích dẫn có ghi rõ nguồn B. Sao chép và bán phần mềm bẻ khóa
C. Sử dụng phần mềm mã nguồn mở theo giấy phép D. Mua bản quyền phần mềm

Câu 12. Cho biết kết quả của biểu thức Python: 17 // 5

Trả lời:

Câu 13. Ghép thuật ngữ với ý nghĩa:

(Nối mỗi ý ở cột A với một ý phù hợp ở cột B)

Cột A

1. IoT
2. Phishing
3. Malware
4. Firewall

Cột B

- a. Internet vạn vật – kết nối các thiết bị thông minh
- b. Lừa đảo trực tuyến để đánh cắp thông tin
- c. Tường lửa bảo vệ mạng
- d. Phần mềm độc hại

Ghép: 1 - ...; 2 - ...; 3 - ...; 4 -

Câu 14. Bản quyền (quyền tác giả) bảo hộ tác phẩm kể từ khi tác phẩm được (1) dưới một hình thức vật chất nhất định, không phụ thuộc việc đã đăng kí hay chưa.

Câu 15. Thiết bị nào dùng để kết nối mạng LAN với Internet và định tuyến gói tin?

- A. Router (bộ định tuyến) B. Bàn phím
C. Máy in D. Loa

Câu 16. Sắp xếp các dòng lệnh để được chương trình tính tổng các số chẵn từ 1 đến 10 rồi in kết quả:

(Sắp xếp các ý sau theo thứ tự đúng)

- a) `print(tong)`
- b) `tong = 0`
- c) `if i % 2 == 0:`
- d) `for i in range(1, 11):`
- e) `tong = tong + i`

Thứ tự đúng:

Câu 17. Phép toán logic nào cho kết quả True khi và chỉ khi cả hai mệnh đề đều True?

- A. OR B. AND C. NOT D. XOR

Câu 18. Cho `s = "NeoEdu.app"`. Xét tính đúng sai:

(Đánh dấu X vào ô Đ (đúng) hoặc S (sai) cho từng ý)

Ý	Nội dung	Đ	S
a)	a) <code>len(s)</code> có giá trị 10.	☐	☐
b)	b) <code>s[0]</code> là "N".	☐	☐
c)	c) <code>s[-1]</code> là "N".	☐	☐
d)	d) <code>s.upper()</code> trả về "NEOEDU.APP".	☐	☐

Câu 19. Cho biết kết quả của biểu thức Python: `17 % 5`

Trả lời:

Câu 20. Về biến và câu lệnh trong Python, xét tính đúng sai:

(Đánh dấu X vào ô Đ (đúng) hoặc S (sai) cho từng ý)

Ý	Nội dung	Đ	S
a)	a) Tên biến không được bắt đầu bằng chữ số.	☐	☐
b)	b) Python phân biệt chữ hoa và chữ thường trong tên biến.	☐	☐
c)	c) Lệnh <code>input()</code> luôn trả về kiểu số nguyên.	☐	☐
d)	d) Biểu thức <code>2 ** 3</code> có giá trị 8.	☐	☐

— HẾT —